

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

## ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi:Hội đồng Khoa học ngành Giáo dục và Đào tạo

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Đỗ Thị Ngọc Ánh	09/12/1986	Trường THPT Quang Minh	Giáo viên	Thạc sỹ	Biện pháp sử dụng tư liệu gốc trong dạy học nhằm phát triển năng lực lịch sử cho học sinh khối 11 (phần lịch sử Việt Nam- BCB)

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến (*nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng sáng kiến và vấn đề mà sáng kiến giải quyết*)

Lịch sử- Biện pháp sử dụng tư liệu gốc trong dạy học phần lịch sử Việt Nam để hình thành và phát triển năng lực lịch sử ( chuyên biệt) cho học sinh khối 11

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử,(ghi ngày nào sớm hơn)

Tháng 1/2023

- Mô tả bản chất của sáng kiến (*Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp; nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì cần nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết. Bản mô tả nội dung sáng kiến có thể minh họa bằng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm...nếu cần thiết*)

Lên kế hoạch và xác định đề tài sáng kiến kinh nghiệm, tiến hành khảo sát lấy ý kiến học sinh và giáo viên về việc sử dụng tư liệu gốc trong dạy học, tiến hành thực nghiệm tại các lớp 11A1, 11A2 THPT Quang Minh, thống kê kết quả, lấy phiếu khảo sát sau thực nghiệm. Đưa ra các biện pháp thực hiện tại trường THPT Quang minh là trong các giờ học nội khoá và ngoại khoá, hoạt động ngoài giờ lên lớp và các chủ đề .

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):.....

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Cơ sở vật chất, kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp để thực hiện ngoại khoá, cần có ban cố vấn nội dung, hệ thống tư liệu gốc lịch sử. Kết hợp với phong trào Đoàn thanh niên trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp và hoạt động ngoại khoá.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả (*So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở*)

- Hình thành năng lực lịch sử cho học sinh, từ nhận biết và tìm hiểu lịch sử, tư duy và nhận thức đến vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học. Trong quá trình thực hiện thực nghiệm sáng kiến, học sinh đã phát huy năng lực hoạt động nhóm, năng lực hợp tác, năng lực tư duy và phân biện lịch sử, có khả năng trình bày logic lịch đại và đồng đại và đặc biệt có kỹ năng tranh biện.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nêu có: (*So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở*)

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2023

Người viết đơn



Đỗ Thị Ngọc Ánh

TRƯỜNG THPT QUANG MINH  
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do -Hạnh phúc

**PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ**

Họ tên tác giả: Đỗ Thị Ngọc Ánh

Tên đề tài: Biện pháp sử dụng tư liệu gốc trong dạy học nhằm phát triển năng lực lịch sử cho học sinh khối 11 (phần lịch sử Việt Nam- BCB).

Lĩnh vực: Lịch sử

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa
1	<b>Sáng kiến có tính mới</b>	
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	26
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	
<b>Nhận xét:</b> Sáng kiến có tính mới, áp dụng đầu tiên tại đơn vị này, mang lại hiệu quả cao.		
2	<b>Sáng kiến có tính áp dụng</b>	
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	28
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị Có cùng điều kiện	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	
<b>Nhận xét:</b> Sáng kiến mang tính khả thi, có thể áp dụng rộng rãi tại đơn vị và các đơn vị khác, mang lại hiệu quả cao.		
3	<b>Sáng kiến có tính hiệu quả</b>	
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế- xã hội, có tính lan tỏa	26
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế- xã hội	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	
<b>Nhận xét:</b> Có hiệu quả trong việc hình thành năng lực lịch sử cho người học.		

4	Điểm trình bày	
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	9
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	
<b>Nhận xét:</b> Trình bày rõ ràng, hợp lý, kết cấu chặt chẽ.		
<b>Tổng cộng:</b> 88		
<b>Đánh giá:</b> <input checked="" type="checkbox"/> Đạt ( $\geq 70$ điểm) <input type="checkbox"/> Không đạt		

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ**



**Đào Thị Phương Lan**

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO HÀ NỘI  
TRƯỜNG THPT QUANG MINH

# SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**TÊN ĐỀ TÀI:**

**BIỆN PHÁP SỬ DỤNG TƯ LIỆU GỐC TRONG DẠY HỌC NHẪM PHÁT  
TRIỂN NĂNG LỰC LỊCH SỬ CHO HỌC SINH KHỐI 11**

**( PHÂN LỊCH SỬ VIỆT NAM- BAN CƠ BẢN)**

**Tác giả:** Đỗ Thị Ngọc Ánh

**Môn giảng dạy:** Lịch sử

**Trình độ chuyên môn:** Thạc sỹ

**Đơn vị công tác:** THPT Quang Minh

*Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2023*

## MỤC LỤC

A. ĐẶT VẤN ĐỀ.....	2
1 . Lý do chọn đề tài.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2. Nhiệm vụ của đề tài.....	4
3. Tổng quan.....	4
4. Phương pháp nghiên cứu.....	6
B . GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VÀ CƠ SỞ KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI. 7	
1. Khái niệm. ....	6
1.1 Tư liệu gốc lịch sử.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
1.2.Năng lực lịch sử .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2. Phân loại tư liệu gốc.....	6
3. Những yêu cầu khi sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông.8	
4. Vai trò và ý nghĩa của việc sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông.....	9
5. Thực tiễn việc sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông .....	11
II. THỰC HIỆN BIỆN PHÁP SỬ DỤNG TƯ LIỆU GỐC TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ 1858 ĐẾN 1918 .....	15
1.Nội dung cơ bản của lịch sử Việt Nam giai đoạn từ 1858 đến 1918.....	15
2. Các biện pháp sư phạm sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử . ....	16
2.1. Trong dạy học nội khoá .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
2.2 . Trong giờ ngoại khoá .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
3. Hiệu quả của việc sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1918.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
C- KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ. ....	26
1. Kết luận : .....	26
2. Kiến nghị.....	26
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
PHỤ LỤC.....	29

**DANH MỤC NHỮNG TỪ VIẾT TẮT TRONG BÁO CÁO**

NLLS	Năng lực lịch sử
DHLS	Dạy học lịch sử
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
SGK	Sách giáo khoa
PPDH	Phương pháp dạy học
GD	Giáo dục
QTDH	Quá trình dạy học
TLG	Tư liệu gốc
TLLS	Tài liệu lịch sử

## **A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Môn Lịch sử có ưu thế và giữ vai trò chủ đạo trong việc giáo dục lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc, truyền thống lịch sử và văn hoá dân tộc giúp học sinh nhận thức và vận dụng được các bài học lịch sử giải quyết những vấn đề của thực tế cuộc sống, phát triển tầm nhìn, củng cố các giá trị nhân văn, tinh thần cộng đồng, lòng khoan dung và lòng nhân ái, góp phần hình thành, phát triển những phẩm chất của công dân Việt Nam, công dân toàn cầu trong xu thế phát triển của thời đại. Môn Lịch sử hình thành và phát triển cho học sinh tư duy lịch sử, tư duy hệ thống, tư duy phản biện, kỹ năng khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu, nhận thức và trình bày lịch sử trong logic lịch đại và đồng đại, kết nối quá khứ với hiện tại.

Lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1918 một giai đoạn quan trọng của lịch sử dân tộc. Giai đoạn lịch sử này sẽ tái hiện công cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của dân tộc Việt Nam qua nhiều giai đoạn, từ khi Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam đến khi triều đình nhà Nguyễn ký các hiệp ước đầu hàng Pháp, từ phong trào yêu nước theo ý thức hệ tư tưởng phong kiến là phong trào Cần Vương và khởi nghĩa Yên Thế cho đến khuynh hướng cứu nước mới xuất hiện là khuynh hướng dân chủ tư sản. Đây là giai đoạn lịch sử liên quan đến nhiều nhân vật lịch sử, nhiều sự kiện và để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho dân tộc Việt Nam để giáo dục các phẩm chất và hình thành năng lực đối với học sinh.

Câu nói “ Người thầy là ngọn nến, đốt cháy mình để thắp sáng nhân gian” của Mustafa Kemal Atatürk đã chạm đến trái tim của những người làm nghề dạy học, trong đó có chính bản thân tôi. Trong sự nghiệp giáo dục của mình, tôi hiểu rằng giáo viên dạy Lịch sử có một vai trò quan trọng là phục dựng quá khứ, tái hiện quá khứ để



giáo dục lòng nhân ái, lòng yêu nước, trách nhiệm của học sinh đối với sự nghiệp phát triển của Tổ Quốc. Từ ý thức đó, tôi luôn trăn trở tìm cách để giảng dạy, truyền đạt và hướng dẫn chiếm lĩnh tri thức theo một cách mới để tạo hứng thu học tập cho học sinh và nâng cao hiệu quả bài học Lịch sử cho học sinh. Để cung cấp những thông tin chân thực nhất nhằm tái hiện lịch sử và phục dựng quá khứ thì việc sử dụng tư liệu gốc lịch sử được cho là biện pháp hiệu quả nhất.

Năng lực lịch sử là mục tiêu hình thành trong chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành theo TT13 có hiệu lực từ 3/8/2023 của Bộ GD&ĐT để sửa đổi và bổ sung cho TT32 năm 2018 để phù hợp với chương trình mới và vị trí của môn lịch sử ở trường phổ thông là môn chính. Việc sử dụng khung năng lực của chương trình mới để đánh giá và hình thành cho chương trình cũ là một điều cần thiết để tìm ra những hạn chế và ưu điểm của chương trình cũ, từ đó những nhà giáo dục lịch sử, những người trực tiếp giảng dạy sẽ có cách phát huy ở chương trình mới những ưu điểm đó, đảm bảo tính kế tục và kế thừa trong tinh thần đổi mới.

Xuất phát từ lí do trên, trong báo cáo của mình tôi xin đề xuất một biện pháp **“BIỆN PHÁP SỬ DỤNG TƯ LIỆU GỐC TRONG DẠY HỌC NHẪM NÂNG CAO NĂNG LỰC LỊCH SỬ CHO HỌC SINH KHỐI 11 (PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM- BCB)”**.

## **2. Nhiệm vụ của đề tài**

Nghiên cứu lý luận về dùng biện pháp sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử áp dụng trong phần Lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1918 (Lịch sử 11- BAN CƠ BẢN

Từ đó, rút ra những bài học kinh nghiệm qua việc trải nghiệm thực tế giảng dạy của bản thân nhằm nâng cao chất lượng bộ môn.

## **3. Tổng quan.**

- **Đối tượng** : học sinh lớp 11 THPT

- **Phạm vi nghiên cứu**: Phần III Lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1918 (Lịch sử 11- BAN CƠ BẢN) và thực hiện tại trường THPT Quang Minh- Mê Linh- Hà Nội- nơi tôi đang trực tiếp giảng dạy.

- **Thời gian tiến hành nghiên cứu:** từ tháng 9/2021 đến tháng 3/ 2023:

+ Giai đoạn 1: Xác định vấn đề nghiên cứu, thu thập thông tin và xây dựng đề cương nghiên cứu.

+ Giai đoạn 2: Khảo sát thực trạng vấn đề nghiên cứu. Tôi đã tiến hành phát phiếu điều tra 400 học sinh khối 11 của trường về thái độ và kết quả học tập môn lịch sử trong năm học 2021- 2022, khi chưa thực nghiệm phương pháp dạy học mới. Bảng kết quả như sau:

<b>Tổng HS</b>	<b>Thái độ</b>			<b>Điểm TBM Sử</b>		
	Yêu thích	Không yêu thích	Ý kiến khác	Giỏi	Khá	TB, Yếu kém
400	112 HS (28%)	204 HS (51%)	84HS (21%)	55HS (13%)	142HS (35%)	203 HS (52%)

Với bảng kết quả điều tra này đã làm tôi thực sự trăn trở: Làm thế nào để học sinh yêu thích và hứng thú với môn Lịch sử hơn nữa? Làm thế nào để làm mới môn học và nâng cao hiệu quả của giờ dạy lịch sử ở trường phổ thông? Làm thế nào để học sinh biết trân quý hơn nữa các anh hùng dân tộc, trân trọng những đóng góp to lớn của những bậc tiền nhân đối với lịch sử dân tộc Việt Nam.

Để trả lời câu hỏi đó tôi đã tiến hành nhiều phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả bài học và phát huy tính tích cực của học sinh, trong đó chú trọng đến việc sử dụng tư liệu gốc để tạo biểu tượng nhân vật,

+ Giai đoạn 3: Trình bày nội dung nghiên cứu của đề tài.

#### **4. Phương pháp nghiên cứu.**

- Nghiên cứu các tài liệu tâm lí học, giáo dục học, giáo dục lịch sử và các tài liệu lịch sử có liên quan.

- Nghiên cứu thực tiễn: thông qua việc điều tra, khảo sát, phỏng vấn để biết được thực trạng việc sử dụng biện pháp sử dụng tư liệu gốc lịch sử ở phần Lịch sử Việt Nam từ 1858-1918.

- Thực nghiệm sư phạm: qua tiết dạy tại các lớp 11A1,11A2,11A3,11A4 trường THPT Quang Minh, phần III: Lịch sử Việt Nam từ 1858-1918
- Sử dụng PP thống kê toán học để xử lí các kết quả thực nghiệm

## **B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

### **I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VÀ CƠ SỞ KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI.**

#### **1. Khái niệm.**

##### **1. 1. Tư liệu gốc**

Trong nghiên cứu và học tập lịch sử tài liệu, tư liệu và tư liệu gốc đóng vai trò quan trọng làm nên các công trình nghiên cứu lịch sử và sự tồn tại của Khoa học Lịch sử.

Tài liệu lịch sử bao gồm cả tư liệu lịch sử. Tư liệu lịch sử có vai trò đặc biệt quan trọng, nó là “tế bào” cấu tạo nên sự tồn tại của Khoa học Lịch sử và các công trình nghiên cứu Lịch sử. Tư liệu lịch sử chứa đựng các sự kiện, tư liệu giúp chúng ta nhận thức lịch sử một cách chính xác, khách quan và toàn diện hiện thực lịch sử đã xảy ra trong quá khứ. Tư liệu gốc có giá trị vô cùng quan trọng đã được thừa nhận. Trong giới khoa học lịch sử, tư liệu gốc chính là căn cứ để xác định mức độ tin cậy của các kết luận khoa học và giá trị của công trình nghiên cứu. Dựa trên những nghiên cứu của các nhà khoa học đi trước và tìm hiểu dưới góc độ của khoa học lịch sử, giáo dục lịch sử, tôi xin mạnh dạn đưa ra định nghĩa về tư liệu gốc : Đó là các tư liệu mang thông tin đầu tiên về sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử, có liên quan trực tiếp và ra đời vào thời gian và không gian xảy ra sự kiện. Theo đó, tư liệu gốc về mặt hình thức chỉ có một bản duy nhất.

Tuy nhiên, trong việc giảng dạy lịch sử, để sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử đối với cả giáo viên và học sinh là vô cùng khó khăn vì tư liệu gốc chỉ có một bản duy nhất thường nằm trong các viện lưu trữ thông tin hoặc là các tư liệu của các

quốc gia khác trên thế giới. Do vậy, trong phạm vi giáo dục lịch sử và học tập, tìm hiểu lịch sử chúng ta cần quan tâm đến giá trị nội dung tư liệu, tư liệu dịch, tư liệu chụp lại, nếu truy nguyên đúng văn bản, hình ảnh tư liệu gốc thì cũng được xem như là tư liệu gốc.

## 2. Năng lực lịch sử

Theo TT13/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành sửa đổi bổ sung một số nội dung Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

Theo TT13, Các biểu hiện cụ thể của năng lực lịch sử được trình bày trong bảng sau:

Thành phần năng lực	Biểu hiện
TÌM HIỂU LỊCH SỬ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử; hiểu được nội dung, khai thác và sử dụng được tư liệu lịch sử trong quá trình học tập.</li> <li>- Tái hiện và trình bày được dưới hình thức nói hoặc viết diễn trình của các sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử từ đơn giản đến phức tạp; xác định được các sự kiện lịch sử trong không gian và thời gian cụ thể.</li> </ul>
NHẬN THỨC VÀ TƯ DUY LỊCH SỬ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được nguồn gốc, sự vận động của các sự kiện lịch sử từ đơn giản đến phức tạp; chỉ ra được quá trình phát triển của lịch sử theo lịch đại và đồng đại; so sánh sự tương đồng và khác biệt giữa các sự kiện lịch sử, lí giải được mối quan hệ nhân quả trong tiến trình lịch sử.</li> <li>- Đưa ra được những ý kiến nhận xét, đánh giá của cá nhân về các sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử trên cơ sở nhận thức và tư duy lịch sử; hiểu được sự tiếp nối và thay đổi của lịch sử; biết suy nghĩ theo những chiều hướng khác nhau khi xem xét, đánh giá, hay đi tìm câu trả lời về một sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử.</li> </ul>
VẬN DỤNG KIẾN THỨC, KĨ NĂNG ĐÃ HỌC	Rút ra được bài học lịch sử và vận dụng được kiến thức lịch sử để lí giải những vấn đề của thực tiễn cuộc sống; trên nền tảng đó, có khả năng tự tìm hiểu những vấn đề lịch sử, phát triển năng lực sáng tạo, có khả năng tiếp cận và xử lí thông tin từ những nguồn khác nhau, có ý thức và năng lực tự học lịch sử suốt đời.

## **2. Phân loại tư liệu lịch sử gốc.**

Dựa vào hình thức phản ánh và tính chất của tư liệu, tư liệu lịch sử gốc có thể chia thành 2 loại chính: Tư liệu thành văn và tư liệu hiện vật.

- Tư liệu thành văn: gồm các văn tự cổ, tuyên ngôn, hiệp ước, điều ước, luật lệ, tấu sớ, quyết định, các nhận xét, nhận định, các bộ sử viết về sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử ... ra đời tại thời điểm diễn ra sự kiện.

- Tư liệu hiện vật: gồm các hiện vật như công cụ lao động, đồ dùng sinh hoạt, vũ khí, thành quách, hoá thạch, hình vẽ.....được lưu lại từ thời điểm xảy ra sự kiện lịch sử

## **3. Những yêu cầu khi sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử ở trường THPT**

Căn cứ vào đặc điểm tư liệu gốc và đặc trưng của quá trình DHLS ở trường THPT, việc sử dụng TLG trong DHLS cần đáp ứng một số các yêu cầu sau:

Thứ nhất, về mục đích sử dụng: Các TLG được sử dụng trong giảng dạy không phải nhằm cho học sinh nghiên cứu để trở thành một nhà sử học mà để tái hiện lịch sử, phục dựng quá khứ , khôi phục lại hình ảnh nhân vật lịch sử một cách chân thực nhất. Việc GV hướng dẫn HS tiếp cận và khai thác TLG trong bài học là việc GV chỉ ra cho HS con đường ngắn nhất để tiếp cận tri thức, để đưa ra những kết luận đúng đắn một cách nhanh nhất và khoa học nhất, tránh hiện đại hoá lịch sử.

Thứ hai, sử dụng TLG phải đáp ứng mục tiêu bài học. Các TLG phải được khai thác theo phát huy tính tích cực học tập của HS. Sử dụng cần phải đáp ứng các mục tiêu về kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng bài học.

Thứ ba, sử dụng TLG phải làm nổi bật nội dung cơ bản của bài, đảm bảo tính khoa học trong nội dung. Trong DHLS, GV sử dụng TLG để làm rõ kiến thức cơ bản của bài, khắc sâu kiến thức cho học sinh, tạo biểu tượng về nhân vật lịch sử, tránh sử dụng TLG một cách nặng nề, tràn lan, biến giờ học thành giờ nghiên cứu tư liệu. Xuất phát từ cơ sở đó, GV là người phải chọn nhân vật tiêu biểu, điển hình và chọn TLG để đưa vào bài dạy làm nổi bật nội dung bài học, qua đó góp phần củng cố kiến thức cơ bản của các em, vừa hình thành những xúc cảm lịch sử để giáo dục tư tưởng, đạo đức, rèn luyện cho các em đánh giá hoặc tranh biện về nhân vật lịch sử.

Thứ tư, sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử phải đảm bảo tính vừa sức, trình độ và tâm lý học sinh. Trong DHLS, tính vừa sức được thể hiện ở việc GV lựa chọn nội dung, PPDH và cách tổ chức các hoạt động để phù hợp với đối tượng HS, tính vừa sức cũng được thể hiện trong việc sử dụng TLG.

Nên khi chọn TLG, GV phải căn cứ vào từng cấp học, từng lớp học, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi cũng như khả năng tư duy của từng đối tượng HS. Khi đưa TLG vào dạy học, GV nên đưa những TL đã được dịch để HS có thể lĩnh hội kiến thức nhanh nhất.

Thứ năm, sử dụng TLG phải kết hợp nhuần nhuyễn các PPDH khác để đạt hiệu quả giáo dục cao nhất.

#### **4. Vai trò và ý nghĩa của việc sử dụng TLG trong DHLS.**

Việc sử dụng TLG trong DHLS ở trường THPT là một trong những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả DHLS, làm phát triển tính tích cực, chủ động của HS. Biện pháp này có vai trò, ý nghĩa quan trọng đối với cả GV và HS.

Đối với GV: Việc sử dụng TLG chính là một biện pháp để nâng cao hiệu quả DHLS. Tư liệu lịch sử gốc là tư liệu nghiên cứu giúp GV làm cho bài giảng phong phú và hấp dẫn hơn, những kiến thức lịch sử vốn khô khan với các mốc thời gian và

sự kiện sẽ được HS tiếp thu một cách nhanh hơn.

Đối với HS: Sử dụng TLG lịch sử góp phần quan trọng trong việc phát triển toàn diện nhân cách của HS. Qua các tư TLG, GV giúp HS có cái nhìn biện chứng về quá khứ, hiện tại và tương lai của lịch sử, tuân thủ theo đúng quy luật chung của quá trình nhận thức là đi từ “ từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng, và từ tư duy trừu tượng đến hoạt động thực tiễn”. Việc sử dụng TLG một cách hợp lý, có chọn lọc sẽ góp phần tạo hứng thú học tập cho HS, nâng cao hiệu quả bài học lịch sử, phát triển năng lực lịch sử cho HS.

Biện pháp cũng có ý nghĩa to lớn trên cả ba mặt giáo dục, giáo dưỡng và phát triển. Cụ thể:

Về mặt giáo dưỡng: TLG là một phương tiện quan trọng để cụ thể hoá kiến thức lịch sử, nhằm tạo cho HS biểu tượng rõ ràng, cụ thể, tăng thêm tính sinh động của bài giảng và gây hứng thú cho việc học tập của các em học sinh. TLG là minh chứng giúp HS hình dung quá khứ chân thực, khách quan và cũng là phương tiện góp phần hình thành những khái niệm quan trọng, giúp HS nắm vững các quy luật của sự phát triển xã hội. Trong quá trình nhận thức và tư duy, những tri thức lịch sử sẽ được khắc sâu đối với bản thân mỗi HS.

Về mặt giáo dục: Việc sử dụng TLG trong DHLS sẽ gợi xúc cảm lịch sử, là cơ sở để giáo dục tình cảm, đạo đức cho các em. Qua việc tìm hiểu TLG, rèn luyện đức tính trân trọng đối với các tư liệu, chính bản thân các em sẽ đưa ra được các nhận định đánh giá và phân biện đối với các nhân vật lịch sử, sự kiện lịch sử, từ đó phát triển năng lực tư duy phân biện, trình bày logic trong lịch đại và đồng đại, kết nối quá khứ với hiện tại. Từ những nhận định trái chiều về các nhân vật, sự kiện lịch sử, HS sẽ nhận thức được điểm đúng, điểm sai của quá khứ để hình thành những cảm xúc, tình cảm, thái độ trân trọng, yêu ghét rõ ràng từ đó giáo dục cho các em đạo đức, lý tưởng, niềm tin yêu cuộc sống; biết trân trọng, giữ gìn, biết ơn đối với những gì cha

ông đã vun đắp.

Về mặt phát triển: Sử dụng TLG trong DHLS đã làm cho năng lực nhận thức của HS được bộc lộ một cách toàn diện, phát triển năng lực đặc thù của bộ môn. Thông qua các hoạt động học tập với TLG theo chiều hướng phát triển năng lực các em sẽ hình thành kỹ năng đánh giá, nhận xét và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ và tư duy của mình. Chính hoạt động học tập tích cực đó sẽ giúp các em trở nên năng động hơn, tự tin hơn trước tập thể và từ đó đi đến làm chủ kiến thức và bảo vệ lập trường quan điểm của mình.

### **5. Thực tiễn việc sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử ở trường THPT**

Việc sử dụng TLG trong học tập ở trường THPT, Cao đẳng, Đại học đối với học sinh, sinh viên trong nước và nước ngoài không phải là vấn đề mới nhưng chưa phổ biến và rõ nét. Để hiểu rõ thực tiễn việc sử dụng TLG trong DHLS để phát triển KN TDLS ở trường THPT hiện nay chúng tôi đã tiến hành điều tra thực tế đối với giáo viên tại các trường THPT Quang Minh, Mê Linh, Tiên Phong, Yên Lãng (Mê Linh -Hà Nội) và đối với học sinh tại trường THPT Quang Minh- Mê Linh- Hà Nội. Thông qua phiếu điều tra, phỏng vấn GV dạy học bộ môn Lịch sử, các em HS, chúng tôi đã điều tra 10 GV, 150 HS và thu được kết quả về tình hình thực tế như sau:

#### **5.1. Về phía giáo viên**

Chúng tôi đưa ra một số câu hỏi nhằm tìm hiểu về thực trạng và nhận thức của GV đối với phương pháp sử dụng TLG nhằm phát triển KN TDLS cho HS trong quá trình DHLS ở trường THPT, kết quả thu được như sau:

<b>Câu hỏi và mức độ</b>	<b>Số lượng / tỷ lệ GV</b>	<b>Số lượng GV</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
<b>1. Theo Thầy/Cô tư liệu gốc là gì?</b>			
<input type="checkbox"/> Là những văn kiện, tư liệu có liên quan đến sự kiện.		3	30
<input type="checkbox"/> Là tư liệu mang những thông tin đầu tiên về sự kiện lịch sử		5	50



<p>được phản ánh, ra đời cùng thời gian và không gian của sự kiện lịch sử đó</p> <p><input type="checkbox"/> Là những nhận xét, đánh giá của người đương thời về sự kiện, hiện tượng lịch sử được phản ánh.</p> <p><input type="checkbox"/> Là những tư liệu liên quan đến sự kiện, hiện tượng lịch sử do người đời sau viết lại</p>	1	10
<p><b>2. Theo Thầy/Cô có cần thiết sử dụng tư liệu gốc trong DHLS ở trường THPT không?</b></p> <p><input type="checkbox"/> Cần thiết</p> <p><input type="checkbox"/> Bình thường</p> <p><input type="checkbox"/> Không cần thiết</p>	6	60
<p><b>3. Việc sử dụng tư liệu gốc của thầy (cô) như thế nào trong quá trình dạy học?</b></p> <p><input type="checkbox"/> Thường xuyên.</p> <p><input type="checkbox"/> Thỉnh thoảng.</p> <p><input type="checkbox"/> Chưa bao giờ</p>	1	10
<p><b>4. Việc sử dụng tư liệu gốc có vai trò, ý nghĩa như thế nào?</b></p> <p><input type="checkbox"/> Khôi phục, tái hiện hình ảnh quá khứ.</p> <p><input type="checkbox"/> Là một nguồn kiến thức quan trọng ngoài SGK.</p> <p><input type="checkbox"/> Khắc phục việc “hiện đại hóa” lịch sử.</p> <p><input type="checkbox"/> Là căn cứ để đánh giá, nhận xét lịch sử.</p>	7	70
<p><input type="checkbox"/> Chưa bao giờ</p>	2	20
<p><input type="checkbox"/> Khôi phục, tái hiện hình ảnh quá khứ.</p> <p><input type="checkbox"/> Là một nguồn kiến thức quan trọng ngoài SGK.</p> <p><input type="checkbox"/> Khắc phục việc “hiện đại hóa” lịch sử.</p> <p><input type="checkbox"/> Là căn cứ để đánh giá, nhận xét lịch sử.</p>	1	10
<p><input type="checkbox"/> Là một nguồn kiến thức quan trọng ngoài SGK.</p> <p><input type="checkbox"/> Khắc phục việc “hiện đại hóa” lịch sử.</p> <p><input type="checkbox"/> Là căn cứ để đánh giá, nhận xét lịch sử.</p>	6	60
<p><input type="checkbox"/> Khắc phục việc “hiện đại hóa” lịch sử.</p> <p><input type="checkbox"/> Là căn cứ để đánh giá, nhận xét lịch sử.</p>	2	20
<p><input type="checkbox"/> Là căn cứ để đánh giá, nhận xét lịch sử.</p>	1	10

*Thứ nhất*, nhận thức của GV về TLG và việc sử dụng TLG trong DHLS Dựa vào kết quả điều tra, có khoảng 50% GV nhận thức đúng tư liệu gốc là gì. Điều đó chứng tỏ phần lớn GV đã nhận thức đúng về khái niệm TLG. Tuy nhiên, vẫn có GV nhận thức chưa đúng thế nào là TLG, chưa thấy được tầm quan trọng của nguồn tư liệu này trong dạy học bộ môn. Xét về một mặt nào đó, thực trạng cũng bắt nguồn từ lí thuyết chưa có sự nhất quán và phân biệt rõ ràng giữa khái niệm “tư liệu” và “tài liệu”, vì vậy trong quá trình giảng dạy GV vẫn còn rất mơ hồ về khái niệm TLG. Khi được hỏi về mức độ cần thiết sử dụng tư liệu gốc

trong DHLS ở trường THPT, có 60% GV cho là cần thiết, nhưng có 20% GV cho rằng không cần thiết. Điều đó chứng tỏ thực trạng DHLS ở trường phổ thông là ngoài kiến thức SGK, phần lớn GV hiểu được sự cần thiết của việc sử dụng TLG trong DHLS, nhưng một số GV vẫn chưa chú trọng nguồn kiến thức từ bên ngoài đặc biệt là từ TLG.

Với câu hỏi về tần suất sử dụng TLG trong dạy học bộ môn kết quả thu được cho thấy mức độ sử dụng thường xuyên chiếm 1/10 (10%); thỉnh thoảng chiếm 7/10 (70%) và chưa bao giờ 2/10 (20%). Kết quả trên cho thấy trong nhận thức của GV phần lớn đều biết rằng sử dụng TLG là cần thiết nhưng tần suất GV sử dụng không thường xuyên. Điều đó được các GV giải thích bằng nhiều khó khăn khác nhau: Do trình độ HS còn hạn chế, số lượng các tư liệu lịch sử gốc còn hạn chế, không có thời gian trên lớp, HS không hứng thú học tập, công việc đòi hỏi phải chuẩn bị công phu, mất nhiều thời gian...

Với câu hỏi: “Việc sử dụng tư liệu lịch sử gốc có vai trò, ý nghĩa nào như thế nào?”, đa số GV đã hiểu được tầm quan trọng của việc sử dụng TLG.

Thứ hai, tìm hiểu về mục đích và biện pháp GV sử dụng TLG trong DHLS, kết quả thu được như sau:

Câu hỏi và mức độ	Số lượng / tỷ lệ GV	
	Đồng ý	Tỷ lệ (%)
<b>1. Theo Thầy/Cô chúng ta có thể sử dụng tư liệu gốc như thế nào cho hiệu quả?</b>		
<input type="checkbox"/> Sử dụng để bổ sung kiến thức ngoài sách giáo khoa cho học sinh.	6	60
<input type="checkbox"/> Sử dụng làm minh họa, dẫn chứng cho bài học.	2	20
<input type="checkbox"/> Hướng dẫn HS điều tra tư liệu để giải quyết một vấn đề lịch sử	2	20

<p><b>2. Theo Thầy/Cô việc sử dụng tư liệu lịch sử gốc sẽ phát triển những năng lực gì cho học sinh?</b></p> <p><input type="checkbox"/> Năng lực phân tích</p> <p><input type="checkbox"/> Năng lực tư duy lịch sử</p> <p><input type="checkbox"/> Năng lực tổng hợp</p>	<p>3</p> <p>1</p> <p>6</p>	<p>30</p> <p>10</p> <p>60</p>
<p><b>3. Theo thầy (cô) có những biện pháp sư phạm nào khi sử dụng tư liệu gốc để phát triển kỹ năng tư duy lịch sử cho HS?</b></p> <p><input type="checkbox"/> Sử dụng tư liệu gốc để xây dựng nội dung bài học nhằm giúp học sinh điều tra để trả lời cho một câu hỏi lịch sử</p> <p><input type="checkbox"/> Sử dụng tư liệu gốc kết hợp các câu hỏi gợi mở nhằm giúp học sinh thu thập thông tin.</p> <p><input type="checkbox"/> Sử dụng tư liệu gốc để xây dựng nội dung bài học tranh luận nhằm phát kỹ năng lập luận</p>	<p>3</p> <p>5</p> <p>2</p>	<p>30</p> <p>50</p> <p>20</p>

Như vậy nhìn vào bảng điều tra cho thấy, 60% việc sử dụng tư liệu gốc là chỉ để bổ sung kiến thức ngoài sách giáo khoa cho học sinh, chỉ có 20% GV nhận thức được sử dụng TLG sẽ phát triển năng lực điều tra cho HS. Mỗi GV lại có nhiều quan điểm và ý tưởng khác nhau về sử dụng TLG để phát triển kỹ năng tư duy lịch sử cho HS nhưng nhìn chung các thầy, cô đều thống nhất cho rằng cần có sự kết hợp việc sử dụng TLG với các phương pháp khác nhau trong DHLS. Sự kết hợp đó tùy thuộc vào từng nội dung bài học và cần đảm bảo các nguyên tắc trong DHLS ở trường THPT.

## 5.2. Về phía học sinh

Để tìm hiểu sự hứng thú, phương pháp học tập của HS đối với bộ môn và phát triển kỹ năng tư duy lịch sử cho học sinh, chúng tôi đã tiến hành khảo sát, điều tra thực tiễn thu được kết quả như sau:

*Thứ nhất*, mức độ yêu thích bộ môn Lịch sử và hứng thú học tập của HS khi sử dụng TLG trong dạy học.

Với câu hỏi, “*Em có thích học môn lịch sử không?*” kết quả thu được là 10/150 ý kiến (7%) HS rất thích học bộ môn, 16/150 ý kiến (11%) HS thích học lịch sử, 94/150 ý kiến

(63%) bình thường, còn lại là số HS không thích học lịch sử.

Khảo sát về mức độ tiếp xúc với TLG trong các tiết học trên lớp qua câu hỏi: “*Trong tiết học, thầy (cô) có cung cấp các tài liệu, tư liệu gốc và hướng dẫn các em điều tra tư liệu?*”. Kết quả thu được là HS đã được tiếp xúc với TLG nhưng với các mức độ khác nhau trong đó 13/150 ý kiến (9%) thường xuyên, 112/150 ý kiến (75%) ít khi, 25/150 ý kiến (16%) không bao giờ. HS ít tiếp xúc với TLG lo lượng tài liệu chủ yếu của các em tiếp cận là trong SGK và ít khi được GV bổ sung tư liệu bên ngoài.

Đại đa số HS nhận thức đúng sự cần thiết của việc sử dụng tư liệu gốc trong học tập lịch sử ở trường phổ thông, khoảng 99% HS được điều tra, khảo sát đều lựa chọn phương án “Rất cần thiết” và “Cần thiết” cho câu hỏi “*Theo em, việc sử dụng tư liệu lịch sử gốc trong DHLS có cần thiết hay không?*”

Trên cơ sở nghiên cứu lí thuyết về một số vấn đề của các tác giả đi trước, chúng tôi đưa ra cách định nghĩa cơ bản nhất về các khái niệm: tư liệu gốc, năng lực lịch sử, phân loại tư liệu gốc, vai trò của TLG đối với DHLS ở trường phổ thông. Đồng thời nhấn mạnh vai trò của các vấn đề này trong DHLS. Bên cạnh đó, chúng tôi tiến hành khảo sát thực tế về việc sử dụng tư liệu gốc để phát triển kĩ năng tư duy lịch sử cho HS. Theo đó, chúng tôi đưa ra một số kết luận quan trọng. Trong thực tế, đa số các GV đã ý thức được tầm quan trọng và giá trị của TLG nên đã tiến hành nhiều giờ học hay, có sức hấp dẫn, tạo hứng thú cho HS khi sử dụng TLG để hướng dẫn các học sinh điều tra tư liệu. Tuy nhiên, vẫn còn một số GV chưa hiểu được tầm quan trọng của nguồn tư liệu này cho nên ít khi hoặc không bao giờ sử dụng đến khiến giờ học khô khan, không đạt hiệu quả cao. Nhiều GV sử dụng TLG trong bài giảng nhưng chỉ dừng lại ở mức độ minh họa, chưa chú trọng đến hướng dẫn HS nghiên cứu thông tin giải quyết vấn đề hay nói cách khác chưa chú trọng đến yếu tố phát triển năng lực HS khi sử dụng. Vì vậy, mặc dù có sử dụng nhưng không hiệu quả cao thậm chí làm bài học thêm nặng nề và khó hiểu

## **II. THỰC HIỆN BIỆN PHÁP SỬ DỤNG TƯ LIỆU GỐC TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ 1858 ĐẾN 1918.**

### **1. Nội dung cơ bản của lịch sử Việt Nam từ thế kỷ 1858 đến đầu 1918 - lớp 11 (BCB).**

Trong chương trình lịch sử ở bậc THPT, phần lịch sử lớp 11 nói chung, lịch sử Việt Nam nói riêng và đặc biệt là giai đoạn lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1918 có một vị trí vai

trò quan trọng trong việc cung cấp kiến thức và hình thành nhân cách cho học sinh. Học lịch sử Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1918 giúp cho HS biết và hiểu rõ một giai đoạn lịch sử quan trọng và hào hùng của dân tộc.

Chương “*Việt Nam từ năm 1858 đến cuối thế kỉ XIX*” giúp HS hiểu rõ về quá trình xâm lược nước ta của thực dân Pháp cùng với đó là quá trình đấu hàng từng bước đến đấu hàng hoàn toàn của triều đình phong kiến nhà Nguyễn, nhưng phong trào đấu tranh của nhân dân ta vẫn diễn ra rất sôi nổi. Các phong trào đấu tranh diễn ra liên tục, với quy mô rộng khắp khiến thực dân Pháp và triều đình phong kiến phải nhượng bộ và bị tổn thất lớn. Tuy phong trào đấu tranh của nhân dân ta thất bại nhưng đã thể hiện lòng yêu nước, ý chí chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta, đó là tiền đề thúc đẩy phong trào yêu nước trong giai đoạn sau đó. Trong chương trình lịch sử lớp 11, vị trí của chương “*Việt Nam từ năm 1858 đến cuối thế kỉ XIX*” là chương mở đầu cho phần lịch sử Việt Nam, là cơ sở để HS tiếp tục tìm hiểu kiến thức các chương sau đó.

Chương “*Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến hết chiến tranh thế giới thứ nhất*” giúp HS hiểu rõ về nội dung của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất mà Pháp tiến hành ở Việt Nam và những chuyển biến về kinh tế - xã hội từ cuộc khai thác đó. Đồng thời đó cũng là nguyên nhân bên trong làm nảy sinh phong trào yêu nước theo khuynh hướng mới; những bài học về con đường cứu nước, phương pháp hành động, sẽ đặt nền móng cho con đường cứu nước theo khuynh hướng mới.

## **2. Các biện pháp sư phạm sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1918 ở trường THPT.**

### **2.1. Trong giờ nội khoá**

Nghiên cứu kiến thức mới là loại bài chủ yếu của quá trình dạy học ở trường phổ thông. Nội dung của loại bài này tập trung vào những kiến thức cơ bản mà HS mới, chưa biết và cần biết, hiểu về lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới trong từng giai đoạn cụ thể, từng lĩnh vực nhất định....Có nhiều biện pháp để đạt được mục đích của loại bài này, với việc sử dụng tư liệu gốc, chúng tôi đề xuất một số biện pháp như sau:

**Thứ nhất, sử dụng tư liệu gốc để gây hứng thú, tạo động cơ cho học sinh mở đầu bài học.**

Mở đầu bài học hay mở đầu một đơn vị kiến thức giữ vị trí tương đối quan trọng.

Bước mở đầu là bước để GV thu hút HS vào bài học hoặc các đơn vị kiến thức. Mở đầu bài học mất thời gian ngắn nhưng dẫn dắt cho cả một chuỗi hoạt động sau đó. Thực tế chứng minh rằng chỉ khi nào được định hướng rõ ràng, học sinh mới có thể sẵn sàng lĩnh hội tri thức. Việc sử dụng TLG để mở đầu bài học là một cách thu hút các em vào khám phá tri thức chứa đựng trong tư liệu. Để sử dụng có hiệu quả tư liệu gốc nhằm gây hứng thú, tạo động cơ học tập cho HS ngay phần mở đầu, GV cần và có thể dùng các tư liệu hình ảnh, hiện vật, tư liệu thành văn.

Ví dụ, khi dạy đến phần Pháp đánh và chiếm Gia Định vào ngày 17/2/1859 GV có thể sử dụng bài thơ Chạy Tây của Nguyễn Đình Chiểu để khắc hoạ cảnh tiêu điều, xơ xác khi thực dân Pháp vào chiếm thành Gia Định.

Hay đối với nội dung kiến thức về phong trào yêu nước ở Việt Nam đầu thế kỷ XX đến hết chiến tranh thế giới thứ nhất ( Bài 23- Lịch sử lớp 11 THPT- BCB), GV tạo tình huống có vấn đề mở đầu bài học bằng cách dẫn dắt bài học có sử dụng một đoạn tư liệu gốc và hình ảnh về hai nhân vật tiêu biểu của phong trào đấu tranh thời kỳ này là Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh : *“ Sau thất bại của các cuộc đấu tranh dưới ngọn cờ phong kiến, để đầu TK XX, ở nước ta xuất hiện một khuynh hướng đấu tranh mới. Đại diện xuất sắc của khuynh hướng cứu nước này là Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh- Hai nhân vật có tầm ảnh hưởng rộng lớn nhất nước ta đầu thế kỷ XX, khiến thực dân Pháp phải “điên đầu”. Trong đó, Phan Bội Châu chủ trương “đánh đổ chính phủ Pháp, khôi phục Việt Nam, kiến thiết quân chủ lập hiến” bằng con đường vũ trang với sự giúp đỡ của Nhật Bản; Còn Phan Châu Trinh lại cho rằng “ Không bạo động, bạo đông tất chết! Không trông người nước ngoài, trông người nước ngoài tất ngu! Đồng bào ta, người nước ta, ai mà ham mến tự do, tôi xi có một vật rất quý báu tặng cho đồng bào, là “ Chi bằng Học”.* Phan Châu Trinh chọn con đường đấu tranh ôn hoà, bất bạo động, coi dân chủ cấp bách hơn độc lập và coi việc dùng luật pháp, cai trị quy củ để quét sạch những hủ bại phong kiến. Hai cụ Phan và hai xu hướng cứu nước tuy có đối lập nhau về hình thức, nhưng lại có sự thống nhất, hoà quyện vào nhau, hai cụ Phan trân trọng, giúp đỡ lẫn nhau trở thành người tri kỷ, tâm giao của nhau. Với cách sử dụng TLG để khởi động, giới thiệu và dẫn dắt bài học đã làm cho HS thấy được sự khác nhau về con đường cứu nước của hai cụ Phan nhưng cùng một khuynh hướng cứu nước là theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

**Thứ hai, sử dụng tư liệu gốc để khôi phục lại biểu tượng chân thực lịch sử cho**

## học sinh.

Đặc trưng của kiến thức lịch sử là mang tính quá khứ, không lặp lại nên học sinh không thể quan sát, không thể khôi phục quan sát trong phòng thí nghiệm. Vì vậy, việc tạo biểu tượng lịch sử về các nhân vật lịch sử, sự kiện,, hiện tượng lịch sử là điều cần thiết để tránh tình trạng hiện thực hoá lịch sử.

Ví dụ, khi dạy về nội dung thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai và cuộc kháng chiến của nhân dân Bắc kỳ 1882-1884 bài 20, GV có thể sử dụng TLG “ Tỏi hậu thư thực dân Pháp gửi cho Tổng đốc thành Hoàng Diệu”, “ “ Di biểu của Hoàng Diệu gửi vua Tự Đức” kết hợp với những câu hỏi gợi mở để tạo biểu tượng về sự kiên cường, dũng cảm của Tổng đốc thành Hoàng Diệu cho HS.

Tư liệu 1: Tỏi hậu thư thực dân Pháp gửi cho tổng đốc thành Hoàng Diệu

“ Tôi đề nghị ông giao nộp thành theo những điều kiện tôi sắp nói sau đây, ngay ngày hôm nay, ngay khi tiếp được bức thư này, ông phải ra lệnh quân đội ông rời khỏi thành sau khi hạ hết khí giới và mở các cửa thành, để đảm bảo cho các mệnh lệnh đó được thực hiện, ông cùng các ông tuần phủ, quan bố, quan án đề đốc, chánh lãnh binh, phó lãnh binh đều phải đến nạp mình ở chỗ tôi đúng 8 giờ sáng. Trong thành tôi giành quyền sử dụng những phương tiện thuận lợi để biến nó không còn gây hại cho quân đội tôi. Nhưng sau khi sử dụng các phương tiện đó rồi thì tôi cam đoan trả lại thành cho ông với các kho hàng, dinh thự, nhà ở cùng với phần lớn nội cung.

*(Ngô Vũ Hải Hằng, Nguyễn Quốc Sinh, Lê Quang Chấn, Võ Thị Phương Thủy ( 2009), Dạy học Lịch sử 11 qua các nhân vật , Nxb. Giáo dục, tr.122).*

Tư liệu 2: Trích Di biểu của Hoàng Diệu gửi vua Tự Đức.

“ Thần là một kẻ thư sinh biết đâu việc binh bị mà bệ hạ giao cho chức vụ quá trọng. Làm sao tin được lòng giặc nên thần lo sửa soạn đề phòng. Việc chưa xong thì giặc Pháp kéo đến.... Thành mất không sao cứu được, thật hổ với nhân sĩ Bắc thành lúc sinh tiền. Thần chết có quản gì, nguyện theo Nguyễn Tri Phương xuống đất. Quân vương muôn dặm, huyết lệ đôi hàng... Ông mất ngày 25 tháng 4 năm 1882, thọ 53 tuổi.”

(<http://wikipedia.org>, ngày truy cập: 06-3-2023)

Từ TLG 1 và 2, GV có thể đưa ra 2 câu hỏi

Câu hỏi 1: Thực dân Pháp có thái độ như thế nào khi đánh chiếm thành Hà Nội?

Câu hỏi 2: Em có suy nghĩ gì về tinh thần chiến đấu và cái chết của Hoàng Diệu?

Sau khi HS trao đổi, thảo luận, GV sẽ chốt lại kiến thức để tạo biểu tượng cho HS về sự kiên cường, dũng cảm của Tổng đốc Hoàng Diệu, qua đó cũng thấy được dã tâm của thực dân Pháp và tinh thần chiến đấu anh dũng của nhân dân ta.

### **Thứ ba, sử dụng TLG để cụ thể hoá sự kiện cho học sinh.**

TLG là một dạng của TLLS nên nó là một trong những phương tiện quan trọng để cụ thể hoá các sự kiện, hiện tượng lịch sử nhằm tạo biểu tượng rõ ràng, chân thực và khách quan nhất cho HS từ đó tăng thêm tính sinh động, gợi xúc cảm lịch sử cho bài giảng, góp phần tạo hứng thú cho HS trong quá trình học tập. Tuy nhiên, nếu để HS tự nghiên cứu các tư liệu gốc thì hiệu quả đạt được sẽ không cao, do vậy, GV cần có sự gợi mở, hướng dẫn để HS có hướng khai thác tốt hơn, đem lại hiệu quả tích cực hơn trong bài học. Để thực hiện được điều đó thì câu hỏi gợi mở là một phương tiện quan trọng.

Ví dụ 2, khi dạy về cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy ( 1883-1892) để phục dựng quá khứ và phát triển tư duy kết nối quá khứ và hiện thực , GV có thể sử dụng TLG :

**Tư liệu 1:**...Năm 1885 quân Pháp điều 3 binh đoàn lớn gồm bộ binh và pháo binh tiến hành càn quét căn cứ Bãi Sậy. Nguyễn Thiện Thuật nhận được tin báo đã hạ lệnh cho các tướng bí mật nhử địch vào sâu trong căn cứ, nơi đặt trận địa **mai phục** của nghĩa quân...Nhiều tên giặc bị chết vì những tiếng súng **bắn tỉa** hoặc bị sa vào **hầm chông cạm bẫy** của nghĩa quân... Quân Pháp biết mình bị mắc lừa, vô cùng lúng túng. Trong lúc chúng đang chưa biết đối phó ra sao thì quân Bãi Sậy **bất ngờ** nổ súng và dùng đoản đao, mã tấu xông ra tiêu diệt, quân giặc thất bại thảm hại phải rút lui.

(Theo Khởi nghĩa Bãi Sậy - Vũ Thanh Sơn)

Sau đó GV có thể đưa ra câu hỏi thảo luận và tranh biện về phiên chế và lối đánh của Nghĩa quân Bãi Sậy

1. Nghĩa quân Bãi Sậy đã sử dụng lối đánh nào để chống lại quân Pháp ?

Định hướng câu trả lời của Học sinh: **Lối đánh du kích vùng đồng bằng**

2. Trình bày kết quả của trận đánh?

Định hướng câu trả lời của học sinh: Nghĩa quân đã đẩy lui cuộc càn quét của địch vào vùng Bãi Sậy.

**Tư liệu 2:**...Ngoài việc chiến đấu, Nguyễn Thiện Thuật còn chú ý công tác binh vận. Năm 1889 họ đã lôi kéo được hàng trăm lính khổ xanh chạy về với nghĩa quân...



*(Theo Đại cương Lịch sử Việt Nam tập 2, nxb GD, )*

**Tư liệu 3:**...Người Pháp thừa nhận, so với các cuộc chiến tranh của Pháp ở Angieri, Tuynidi và cuộc xâm lược của Anh ở Ấn Độ thì tỉ lệ thương vong của quân Pháp ở Bắc kì, Trung Kì lên cao nhất, gần 10 %...

*(Theo Khởi nghĩa Bãi Sậy - Vũ Thanh Sơn)*

Từ việc cung cấp TLG, GV định hướng HS nghiên cứu và trả lời các câu hỏi để hình thành các kiến thức cơ bản về cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy, từ đó hướng dẫn HS rút ra bài học kinh nghiệm cho phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam sau này là kinh nghiệm lối đánh du kích ở đồng bằng.

### **Thứ tư, sử dụng TLG để tổ chức trao đổi thảo luận cho học sinh.**

Dạy học hiện nay đòi hỏi phải đào tạo những con người có năng lực, đó là năng lực học tập và các năng lực trong xã hội hiện đại. Trong đó phương pháp tranh luận được xem là một trong những phương pháp ưu thế trong phát triển năng lực lịch sử cho học sinh theo các mức độ khác nhau, lôi kéo HS tham gia một cách tích cực vào bài học, khiến các em phải huy động nhiều thao tác tư duy. Phương pháp tranh luận là cách GV đưa ra, gợi mở cho HS suy nghĩ, đánh giá về một vấn đề nhất định theo những chiều hướng, quan điểm khác nhau, thậm chí là trái ngược nhau, sau đó dựa trên những quan điểm và sự tìm hiểu của các em, GV tổ chức cho HS trao đổi, bàn bạc về vấn đề đó. HS đưa ra quan điểm của mình, đồng thời thuyết phục đối phương theo ý kiến đó bằng những lập luận, lý lẽ, bằng chứng xác thực làm rõ những khía cạnh khác nhau của vấn đề và làm giàu sự hiểu biết cá nhân theo yêu cầu và mục tiêu, nhiệm vụ dạy học.

Đối với phân lịch sử Việt Nam giai đoạn 1858- 1918, sử dụng TLG rất có ưu thế trong việc tổ chức cho HS tranh biện về các nhân vật lịch sử như Phan Thanh Giản, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh.

Ở bài 19: Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược từ 1858 đến trước 1873), GV nhắc đến nhân vật lịch sử Phan Thanh Giản :” Giữa lúc cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân đang phát triển, nhân dân phấn khởi với chiến thắng đốt cháy tàu Hy vọng của Pháp trên sông Vàm Cỏ đã khiến cho giặc vô cùng bối rối thì triều Nguyễn lại ký với Pháp Hiệp ước Nhâm Tuất (1862) nhượng hẳn cho Pháp 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ và bồi thường chiến phí cho Pháp. Năm 1867, trong vòng 5 ngày, Pháp chiếm nốt 3 tỉnh miền Tây Nam kỳ mà không cần tốn một viên đạn nào. Lúc này Phan Thanh Giản với tư cách là

Kinh lược sứ của triều đình đã ký bản Hiệp ước Nhâm Tuất, cũng chính Phan Thanh Giản với cương vị Tổng đốc thành Vĩnh Long đã hạ lệnh đầu hàng, giao nộp thành cho giặc Pháp, ông còn viết thư khuyên quan quân hai tỉnh An Giang và Hà Tiên hạ vũ khí nộp thành, để Pháp chiếm ba tỉnh miền Tây một cách dễ dàng không tốn một viên đạn. Chính những điều đó đã dẫn đến dân gian luôn truyền miệng nhau câu “ Phan, Lâm mãi quốc, triều đình khí dân” ( Phan Thanh Giản, Lâm Duy Hiệp bán nước, Triều đình bỏ dân chúng). Đối với hành động này của Phan Thanh Giản cô không đồng tình, những việc làm của ông đã cho thấy ông dễ dàng đem đất của ta dâng cho Pháp. Trong khi đó chúng ta đều biết chủ quyền lãnh thổ quốc gia là điều thiêng liêng không thể để bên ngoài xâm phạm. Cha ông ta suốt chiều dài lịch sử để bảo vệ trọn vẹn lãnh thổ của Tổ Quốc đã phải đổ biết bao máu xương của bao nhiêu thế hệ. Nên Phan Thanh Giản đã phải chịu một bản án “ Truy đoạt tất cả chức hàm, đục tên trong bia Tiên sĩ, giữ mãi cái án trăm năm hậu” các em có đồng ý với ý kiến đó của cô không? Sau khi đưa ra tình huống có vấn đề, GV cho HS tiếp cận với các TLG về nhân vật này: *Sớ Phan Thanh Giản tấu ngăn cản vua Minh Mạng thăm Quảng Nam năm 1836; Trích Thư Phan Thanh Giản gửi cho Tổng đốc An Giang và Tổng đốc Hà Tiên trước năm 1867; Thơ điếu Phan Thanh Giản Nguyễn Đình Chiểu.....* qua hoạt động tranh luận, phản biện của HS và GV, HS sẽ tự nhận thức được Phan Thanh Giản là một trí thức năng lòng yêu nước thương dân nhưng cuối đời đã lâm vào cảnh bế tắc, bi kịch của một bối cảnh gian truân và đau thương của đất nước. Sự tranh luận như trên là cách đưa đến cho HS cách nhìn thấu đáo, khi xem xét bất kỳ vấn đề nào trong cuộc sống và rèn luyện cho các em kỹ năng phản biện chứ không phải để phân thắng bại. Ngoài ra với cách đưa ra tình huống có vấn đề như thế này, để thuyết phục người khác theo quan điểm của mình HS được hình thành năng lực trình bày logic lịch đại và đồng đại, và năng lực kết nối quá khứ và hiện tại.

### **Thứ năm, sử dụng TLG trong việc hướng dẫn học sinh tự học.**

Học tập là một khâu trong quá trình dạy học, trong học tập thì tự học giữ vai trò quan trọng, bởi tự học là nhân tố nội lực quyết định chất lượng học tập, còn hoạt động dạy là nhân tố ngoại lực có tác dụng định hướng, kích thích, điều khiển và chỉ đạo trực tiếp hoặc gián tiếp quá trình học tập. Gs Nguyễn Cảnh Toàn đã nói “ cốt lõi của sự học là tự học” đặc biệt trong thời đại công nghệ 4.0 như hiện nay, giáo dục nhà trường không thể dạy hết được những điều cần thiết cho cuộc sống sau này của người học mà chỉ có thể trang bị cho người học năng lực tự học. Vì vậy, trong học tập nói chung và học tập lịch sử nói riêng không thể thiếu

vai trò của tự học. Việc hình thành và phát triển hoạt động tự học cho HS trong quá trình dạy học bộ môn Lịch sử ở trường phổ thông còn ý nghĩa to lớn đối với HS về cả 3 mặt: bồi dưỡng nhận thức, phát triển kỹ năng, thái độ.

### **Thứ sáu, sử dụng TLG trong phương pháp đóng vai**

Trong DHLS, phương pháp đóng vai có vai trò ý nghĩa quan trọng góp phần phát triển toàn diện HS, phương pháp này có khả năng kích thích tư duy sáng tạo của HS (Sáng tạo trong giải quyết tình huống, sáng tạo trong xây dựng kịch bản, sáng tạo trong thể hiện hình tượng nhân vật... Để vận dụng PP đóng vai thường hay mắc phải một vấn đề chính là HS sẽ “hiện đại hoá lịch sử”, bài toán đòi hỏi GV vận dụng phương pháp này cần phải khắc phục lỗi đó. Sử dụng TLG trong đóng vai chính là giải pháp tối ưu khắc phục hiện trạng trên. TLG sẽ là cơ sở, căn cứ để HS “đóng vai” gắn với sự thực lịch sử.

Trong DHLS có thể vận dụng PP đóng vai trong hai trường hợp: Đóng vai nhân vật lịch sử và đóng vai tình huống.

Ví dụ: Khi dạy về cuộc khởi nghĩa Hương Khê, GV có thể biên tập một vở kịch cho HS đóng vai Phan Đình Phùng và Cao Thắng, 1 HS đóng vai MC để trao đổi về xuất thân của hai người, từ đó nêu bật lên sự đoàn kết của giai cấp nông dân ( Cao Thắng) và giai cấp phong kiến ( Phan Đình Phùng). Sau đó MC có thể mời Phan Đình Phùng kể lại trận đánh nào là ác liệt nhất trong 10 năm tồn tại phong trào. Phan Đình Phùng có thể kể lại trận đánh Vụ Quang ở Hương Khê- Hà Tĩnh. Từ việc đóng vai đó, GV nhấn mạnh Khởi nghĩa Hương Khê là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất của phong trào Cần Vương, thời gian tồn tại lâu nhất, với những trận đánh lớn như trận Vụ Quang ở Hà Tĩnh. Đây là trận đánh diễn ra khi nghĩa quân Hương Khê đã tổn thất và thu hẹp địa bàn hoạt động, nhưng lại là trận đánh lớn nhất và sử dụng theo kế “Sa nang úng thủy của Hàn Tín đánh sở ở Trung Quốc xưa kia”

Khi dạy về cuộc kháng chiến chống Mông- Nguyên của nhà Trần, GV có thể cho HS đóng kịch vở Trần Hưng Đạo trả lời vua để thấy được nguyên nhân thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mông Nguyên .

### **Thứ bảy, sử dụng TLG trong kiểm tra đánh giá**

Kiểm tra, đánh giá là một khâu quan trọng trong quá trình DHLS. KT-ĐG được coi là “*công cụ quan trọng chủ yếu xác định năng lực nhận thức của người học, góp phần cải thiện nâng cao chất lượng đào tạo con người theo mục tiêu giáo dục*”. Đối với phần lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1918 thì giáo viên có thể sử dụng TLG về nhân vật, về sự kiện, các

hiệp ước, hoà ước để kiểm tra, đánh giá quá trình nhận thức và hình thành năng lực lịch sử cho học sinh.

Đối với bài kiểm tra thường xuyên, có thể cho dạng bài nhận diện nhân vật lịch sử, hồ sơ danh nhân lịch sử.....

Ví dụ: Khi dạy xong bài 23. Phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt nam từ đầu TXX đến Chiến tranh thế giới thứ Nhất( 1914-1918) ,GV có thể cho kiểm tra bài cũ bằng trò chơi “ Tôi là ai” . GV thiết kế các câu hỏi liên quan đến 2 nhân vật lịch sử Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh từ mức độ dễ đến khó, cung cấp từng mức độ để HS đoán ra đó là nhân vật LS nào. GV có thể đưa ra các câu nói nổi tiếng của các nhân vật LS và cho HS đoán đó là nhân vật LS nào.

Trong các bài kiểm tra định kỳ, GV có thể đưa ra một đoạn TLG và hỏi HS về cách đánh của một chiến dịch, loại hình chiến dịch . Ví dụ như khởi nghĩa Bãi Sậy GV có thể đưa ra đoạn tư liệu : “...Năm 1885 quân Pháp điều 3 binh đoàn lớn gồm bộ binh và pháo binh tiến hành càn quét căn cứ Bãi Sậy. Nguyễn Thiện Thuật nhận được tin báo đã hạ lệnh cho các tướng bí mật nhử địch vào sâu trong căn cứ, nơi đặt trận địa **mai phục** của nghĩa quân...Nhiều tên giặc bị chết vì những tiếng súng **bắn tỉa** hoặc bị sa vào **hầm chông cạm bẫy** của nghĩa quân... Quân Pháp biết mình bị mắc lừa, vô cùng lúng túng. Trong lúc chúng đang chưa biết đối phó ra sao thì quân Bãi Sậy **bất ngờ** nổ súng và dùng đoản đao, mã tấu xông ra tiêu diệt, quân giặc thất bại thảm hại phải rút lui.

*(Theo Khởi nghĩa Bãi Sậy - Vũ Thanh Sơn) ”*

GV sử dụng tư liệu này để hỏi về cách đánh của nghĩa quân Bãi Sậy hoặc hỏi về bài học kinh nghiệm của khởi nghĩa Bãi Sậy để lại cho dân tộc Việt Nam.

## **2.2. Trong hoạt động ngoại khoá.**

Cùng với bài học nội khoá, ngoại khoá là một hoạt động cần thiết và quan trọng trong dạy học lịch sử . Hoạt động ngoại khoá sẽ góp phần quan trọng vào việc phát triển toàn diện, cũng như hình thành và phát triển năng lực HS, đáp ứng mục tiêu năng lực trong TT13 của Bộ GD&ĐT. Có nhiều hình thức hoạt động ngoại khoá trong dạy học lịch sử như : đọc sách, kể chuyện lịch sử, trao đổi, thảo luận, dạ hội lịch sử, tham quan lịch sử, trò chơi lịch sử.....Trong chương trình mới, với khung năng lực mục tiêu hình thành các nhà trường THPT đã coi trọng hoạt động ngoại khoá và tổ chức thường xuyên hơn .

Tại trường THPT Quang Minh, các giờ chào cờ đầu tuần là thời gian để các hoạt động ngoài

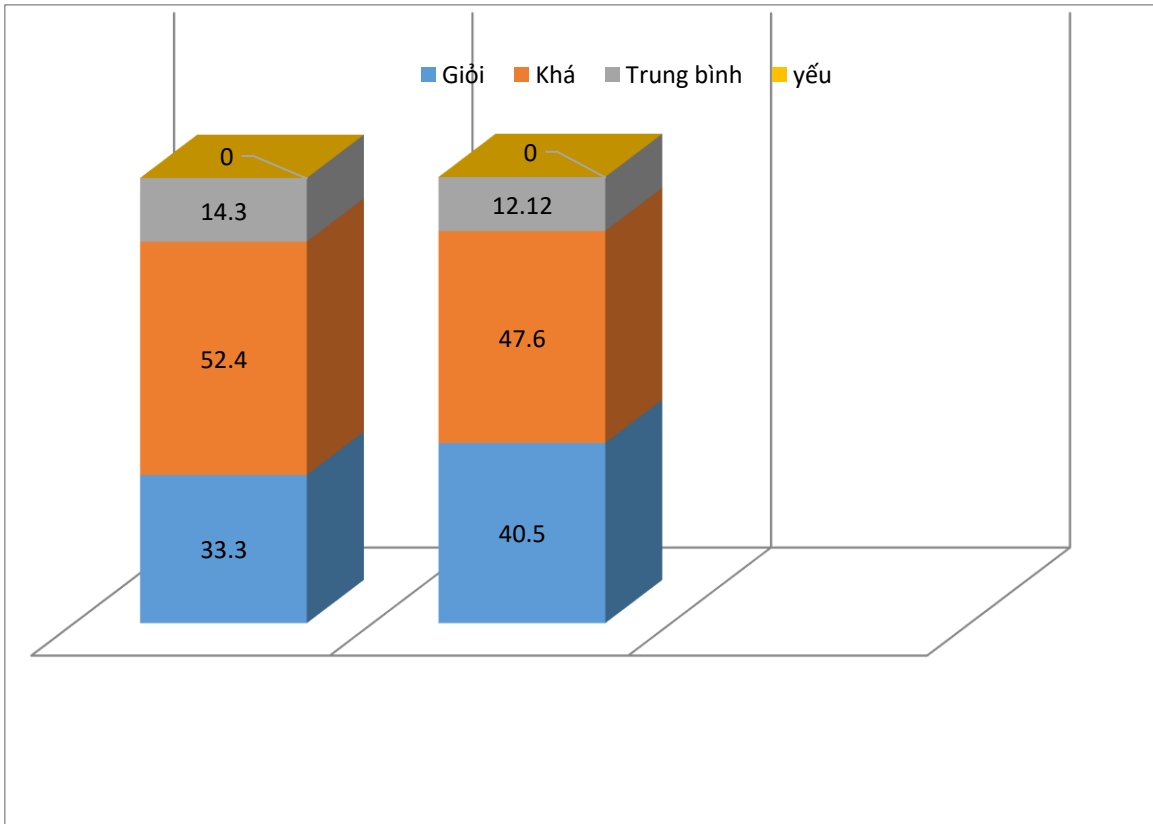
giờ lên lớp của các đơn vị lớp thực hiện theo chủ đề từng tháng

Gần nhất, là tháng 2/2023, với chủ đề hoạt động ngoài giờ lên lớp tháng 2 là Thanh niên với lý tưởng cách mạng được thực hiện bởi các nhóm lớp 12A5,11A1,11A2,11A10 đã thực hiện chương trình với 2 tiết ở ngoài trời theo các hình thức: Kể chuyện lịch sử qua tư liệu gốc, trò chơi lịch sử (*hình ảnh thực nghiệm phần phụ lục 3*)

Tháng 12/2022, với hoạt động ngoài giờ lên lớp chủ đề Thanh niên với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc được thực hiện bởi nhóm lớp 11A8,11A7,10D3,10D4 đã lấy nội dung Biển đảo Việt Nam- Triệu trái tim hướng về chủ đề của hoạt động. Chương trình thực hiện với các nội dung: Giới thiệu về biển đảo Việt Nam sử dụng các TLG, trò chơi vượt khơi bảm biển, trò chơi dành cho khán giả, cuối cùng là chủ trương của Đảng trong việc đấu tranh gìn giữ và bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam. Trong các nội dung của chương trình, đề thuyết phục và mang lại hiệu ứng truyền thông mạnh mẽ, nhóm lớp đã thực hiện xếp hàng toàn bộ khối 10 thành hình lược đồ Việt Nam. Để thực hiện được chương trình có hiệu quả và mang tính khoa học cao chúng tôi phải nhờ ban cố vấn chuyên môn lịch sử, địa lý và sử dụng hệ thống tư liệu gốc lịch sử. (*hình ảnh thực nghiệm trong phần phụ lục 3*)

Bộ môn lịch sử là bộ môn có ưu thế trong việc giáo dục nhân cách, giáo dục truyền thống yêu nước và trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc cho HS, các hoạt động ngoại khoá được thực hiện ở trường THPT Quang Minh đã hình thành và phát triển năng lực lịch sử cho học sinh. Sau mỗi một hoạt động ngoại khoá, để hoàn thiện hồ sơ báo cáo, chúng tôi lại tiên hành điều tra học sinh và giáo viên trong đó có nội dung tác dụng của việc sử dụng tư liệu gốc trong các nội dung chương trình.

### **3. Hiệu quả của việc sử dụng TLG trong dạy học lịch sử Việt Nam từ 1858-1918 (Lịch sử 11-BCB)**



### ***Biểu đồ thể hiện kết quả thực nghiệm tại ba lớp 11A1, 11A2***

Kết quả thực nghiệm cho thấy số HS giỏi của 2 lớp đều đạt mục từ 33,3% đến 40,5% và số HS khá chiếm tỉ lệ % cao nhất từ 47,6% đến 52,4%, còn lại là số HS đạt các kết quả trung bình và không có HS đạt kết quả yếu. Con số này phản ánh thực tế khi tiến hành dạy học và KT, ĐG qua sử dụng các phương pháp, kỹ thuật hiện đại sẽ thu được nhiều tiến hiệu phản hồi khả quan từ Hs trong đó có việc sử dụng TLG trong dạy học LS. Do vậy, cần tích cực và coi trọng hơn nữa trong việc đưa TLG vào dạy học LS, tích cực sử dụng các phương pháp và biện pháp, kỹ thuật để đổi mới giờ học khiến môn lịch sử thực sự không còn là “*nỗi sợ*” của nhiều HS mà nó đã trở thành môn học phục vụ cuộc sống.

### C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Qua những nội dung trên, ta thấy việc sử dụng TLG trong DHLS Việt Nam từ 1858 đến 1918 có ý nghĩa trong việc phát huy tính tích cực của HS góp phần hình thành và phát triển năng lực lịch sử cho HS. TLG là nguồn kiến thức quan trọng để HS có thể tái hiện, khôi phục bức tranh quá khứ một cách chân thực nhất. Do đó, việc sử dụng TLG vào giảng dạy có ý nghĩa quan trọng, góp phần khắc phục hiện tượng “hiện địa hoá lịch sử” tránh việc xuyên tạc hoặc bóp méo lịch sử. Tư liệu gốc lịch sử cũng có ý nghĩa lớn trong việc khơi dậy xúc cảm lịch sử để giáo dục thái độ, tư tưởng, tình cảm, đạo đức cho các học sinh và hình thành năng lực lịch sử, phẩm chất yêu nước, nhân ái, trách nhiệm và có những hành động thực tế trong cuộc sống. Việc sử dụng TLG trong dạy học phần lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1918 có vai trò quan trọng trong việc hình thành năng lực đặc thù của bộ môn Lịch sử-Năng lực lịch sử, HS tìm hiểu và nhận thức lịch sử một cách khách quan không bị chi phối bởi ý kiến chủ quan của GV hay yếu tố thời đại. Qua đó, HS được rèn luyện năng lực tư duy phân biện, năng lực trình bày lịch sử theo logic lịch đại và đồng đại, kết nối quá khứ với hiện tại, rút ra những bài học thực tiễn trong cuộc sống và cho chính bản thân mình, đó chính là năng lực lịch sử được hình thành.

Thực tế trong quá trình dạy học lịch sử ở THPT hiện nay cho thấy, phần lớn GV đã có ý thức được sự cần thiết của việc sử dụng TLG vào trong giảng dạy. Tuy nhiên, các GV cũng gặp phải nhiều khó khăn vì thiếu tư liệu hoặc chưa biết cách khai thác có hiệu quả.

Từ lý luận và thực tiễn nghiên cứu đề tài theo hướng hình thành và phát triển năng lực lịch sử cho học sinh, đối với đối tượng học sinh là một trường THPT ngoại thành Hà Nội như THPT Quang Minh, tôi đã thực hiện việc đưa TLG vào giảng dạy và sử dụng triệt để trong dạy học lịch sử các giờ nội khoá. Đối với hoạt động ngoại khoá, với vai trò kiêm nhiệm chức danh Bí thư Đoàn Thanh niên, tôi cũng đã tổ chức các hoạt động và cuộc thi, các buổi dạ hội nhân vật lịch sử và triệt để sử dụng TLG để hướng dẫn học sinh khai thác thông tin như hoạt động “Biển đảo Việt Nam – triệu trái tim hướng về”, Nhớ về nguồn cội (10/3 Âm lịch), Kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam Việt Nam, Chào mừng ngày 22/12-ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam....

Với ý nghĩa to lớn của việc sử dụng TLG trong DHLS, chúng tôi cho rằng muốn tiến hành có hiệu quả biện pháp này, tôi đề xuất một vài ý kiến như sau:

Đối với GV, tích cực hơn nữa trong đổi mới PPDH, tích cực sưu tầm, bổ sung các tư

liệu gốc vào hệ thống hồ sơ tư liệu của mình, sáng tạo trong cách vận dụng các phương pháp dạy học, GV cần có những phương pháp sử dụng và đưa TLG vào dạy học một cách khoa học và có hiệu quả để có những giờ học lịch sử có sức hấp dẫn, lôi cuốn và kích thích hứng thú học tập cho học sinh. Ngoài ra, cần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc sử dụng TLG vào dạy học.

Đối với các cấp ngành: Hiện nay, mặc dù đã có công trình nghiên cứu cấp bộ của TS Nguyễn Văn Ninh về hệ thống tư liệu lịch sử đã được công bố và sử dụng phổ biến rộng rãi nhưng giáo viên lịch sử như tôi rất mong muốn các nhà khoa học Lịch sử và các nhà khoa học giáo dục có nhiều công trình nghiên cứu, cung cấp những hệ thống tư liệu gốc phong phú hơn nữa, có định hướng trong sử dụng dạy học.

Nếu có thể thực hiện tốt biện pháp sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử nói chung, trong dạy học lịch sử Việt Nam giai đoạn 1858-1918 nói riêng để phát triển năng lực lịch sử cho người học, tôi tin rằng đây là một biện pháp thiết thực trong việc nâng cao hiệu quả DHLS ở trường phổ thông, khẳng định vị trí và giá trị của bộ môn trong việc hình thành nhân cách, phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm cho học sinh trong xã hội hiện nay.



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A.Bundarnyi (1979), *Các hình thức tổ chức dạy học, lý luận dạy học ở trường phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Quốc Chấn (1981), “Đánh giá giờ dạy của giáo viên”, Tạp chí nghiên cứu giáo dục số 4, tr.24-27.
3. Nguyễn Hữu Chí (1996) *Suy nghĩ về việc dạy học lấy người học làm trung tâm, đổi mới việc dạy học lấy học sinh làm trung tâm*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
4. Nguyễn Xuân Trường, *Mối quan hệ giữa lịch sử thế giới và lịch sử Việt Nam trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông*, NXB Hà Nội, 2007, tr.27.
5. Nguyễn Thị Côi (1996), *Thực hiện việc dạy học lịch sử “lấy học sinh làm trung tâm” trong các bài nội khóa*, trong quyển “*đổi mới việc dạy học lịch sử “lấy học sinh làm trung tâm”*”, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
6. Nguyễn Thị Côi (2000), *Kênh hình trong dạy học lịch sử ở trường THPT, tập 2 (Lịch sử thế giới)*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
7. Sách giáo khoa , sách giáo viên Lịch sử 10 (Bộ giáo dục và Đào tạo).
8. Các tư liệu tra cứu trên mạng Internet.
9. Nguyễn Văn Ninh, *Biện pháp sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội
10. Nguyễn Văn Ninh, *Hệ thống tư liệu lịch sử gốc trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội
11. Nguyễn Thị Thế Bình, Nguyễn Văn Ninh, Nguyễn Thị Thu Thủy, *Giáo dục về biển đảo Tổ Quốc Việt Nam ( Dành cho học sinh THPT)*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

XÁC NHẬN  
CỦA BAN GIÁM HIỆU

*Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023*  
Tôi xin cam đoan đây là SKKN của mình viết,  
không sao chép nội dung của người khác.  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Đỗ Thị Ngọc Ánh**

## PHỤ LỤC

### Phụ lục 1: PHIẾU ĐIỀU TRA

#### Phụ lục 1a: Phiếu điều tra Giáo viên

### THỰC TIỄN VIỆC SỬ DỤNG TƯ LIỆU GỐC ĐỂ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LỊCH SỬ CHO HS TRONG DHLS Ở TRƯỜNG THPT (Dành cho giáo viên dạy lịch sử)

Họ và tên: .....

Giáo viên trường: .....

Tỉnh (thành phố): .....

Sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử (DHLS) ở trường THPT là một vấn đề quan trọng, cần thiết và là hướng khai thác mới trong DHLS. Để tìm ra phương pháp sử dụng tư liệu gốc tốt, góp phần nâng cao dạy học bộ môn, chúng tôi rất mong nhận được sự giúp đỡ, cộng tác của các thầy, cô.

Xin Thầy/Cô cho biết thực tế việc sử dụng tư liệu gốc trong DHLS ở trường công tác như thế nào? Nếu đồng ý, đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng hoặc cho ý kiến khác vào chỗ (...) thích hợp.

#### **1. Theo Thầy/Cô tư liệu gốc là gì?**

Là những văn kiện, tư liệu có liên quan đến sự kiện.

Là tư liệu mang những thông tin đầu tiên về sự kiện lịch sử được phản ánh, ra đời cùng thời gian và không gian của sự kiện lịch sử đó

Là những nhận xét, đánh giá của người đương thời về sự kiện, hiện tượng lịch sử được phản ánh.

Là những tư liệu liên quan đến sự kiện, hiện tượng lịch sử do người đời sau viết lại

#### **2. Theo Thầy/Cô có cần thiết sử dụng tư liệu gốc trong DHLS ở trường THPT không?**

Cần thiết                       Bình thường                       Không cần thiết

#### **3. Việc sử dụng tư liệu gốc của thầy (cô) như thế nào trong quá trình dạy học?**

Thường xuyên.

Thỉnh thoảng.

Chưa bao giờ.

Lí do:

.....

.....

**4. Việc sử dụng tư liệu gốc có vai trò, ý nghĩa như thế nào?**

- Khôi phục, tái hiện hình ảnh quá khứ .
- Là một nguồn kiến thức quan trọng ngoài SGK.
- Khắc phục việc “hiện đại hóa” lịch sử .
- Là căn cứ để đánh giá, nhận xét lịch sử.

Ý kiến khác:

.....

.....

**5. Theo Thầy/Cô chúng ta có thể sử dụng tư liệu gốc như thế nào cho hiệu quả?**

- Sử dụng làm minh họa, dẫn chứng cho bài học.
- Hướng dẫn HS phát hiện kiến thức mới thông qua tư liệu gốc.
- Hướng dẫn HS điều tra tư liệu để giải quyết một vấn đề lịch sử

Ý kiến khác:

.....

.....

**6. Theo Thầy/Cô việc sử dụng tư liệu lịch sử gốc sẽ phát triển những năng lực gì cho học sinh?**

- Năng lực phân tích
- Năng lực tư duy lịch sử
- Năng lực tổng hợp

**7. Theo thầy (cô) có những biện pháp sư phạm nào khi sử dụng tư liệu gốc để phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho HS?**

- Sử dụng tư liệu gốc để xây dựng nội dung bài học nhằm giúp học sinh điều tra để trả lời cho một câu hỏi lịch sử
- Sử dụng tư liệu gốc kết hợp các câu hỏi gợi mở nhằm giúp học sinh thu thập thông tin.

Sử dụng tư liệu gốc để xây dựng nội dung bài học tranh luận nhằm phát kỹ năng lập luận  
Phương pháp khác:

.....  
.....

**8. Theo Thầy/Cô khó khăn của việc sử dụng tư liệu gốc trong DHLS để phát triển  
năng lực giải quyết vấn đề của HS là gì?**

Tiếp cận và chọn lựa tư liệu gốc phù hợp với nội dung bài học và trình độ nhận thức của HS.

Do khối lượng kiến thức cần truyền đạt và thời gian trên lớp có hạn, khó tổ chức các hoạt động để HS làm việc trực tiếp với TLG.

Không phải nội dung kiến thức nào cũng có thể sử dụng TLG để xây dựng vấn đề học tập.

Ý kiến khác:

.....  
.....  
.....  
.....

**Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các thầy, cô!**

**Phụ lục 1b: Phiếu điều tra học sinh**  
**PHIẾU ĐIỀU TRA VIỆC SỬ DỤNG TƯ LIỆU GỐC**  
**TRONG HỌC TẬP CỦA HỌC SINH THPT**  
**(dành cho học sinh)**

Họ và tên: .....

Lớp: .....

Trường: ..... Tỉnh: .....

Tư liệu gốc là những văn kiện, tư liệu (các hiện vật, văn tự cổ, các Hiệp ước, Điều ước, Tuyên ngôn, lời phát biểu, tranh, ảnh...) có liên quan trực tiếp đến sự kiện, ra đời vào thời gian và không gian xảy ra các sự kiện. Nó mang những thông tin đầu tiên về sự kiện lịch sử.

Các em vui lòng cho biết thực tế việc sử dụng tư liệu gốc của Thầy (cô) dạy lịch sử của các em ở trên lớp như thế nào và em có nguyện vọng gì để việc học tập bộ môn lịch sử tốt hơn. Nếu đồng ý đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng ( ) hoặc  là trình bày ý kiến của em vào chỗ (...) thích hợp.

**1. Em có thích học môn lịch sử không?**

Rất thích       Thích       Bình thường       Không thích

**2. Trong tiết học, thầy (cô) có cung cấp các tài liệu, tư liệu gốc và hướng dẫn các em điều tra tư liệu không?**

Có       Ít khi       Không có

**3. Em thấy, thầy (cô) sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử để nhằm mục đích gì?**

Sử dụng TLG đưa ra nhiệm vụ học tập.

Minh họa cho bài học, cụ thể hóa, làm phong phú nội dung kiến thức SGK

Cung cấp cơ sở để các em nhận thức, khai thác thông tin tìm ra bản chất, đánh giá sự kiện, nhân vật, hiện tượng lịch sử.

Tất cả các ý trên.

Mục đích khác:

.....

**PHỤ LỤC 2: KẾT QUẢ ĐIỀU TRA THỰC TIỄN VIỆC SỬ DỤNG TLG ĐỂ PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG TƯ DUY LỊCH SỬ CHO HS TRONG DHLS Ở TRƯỜNG THPT**

*Phụ lục 2a. Nhận thức của GV về TLG và việc sử dụng TLG trong DHLS*

Câu hỏi và mức độ	Số lượng / tỷ lệ GV	Số lượng GV	Tỷ lệ (%)
<p><b>5. Theo Thầy/Cô tư liệu gốc là gì?</b></p> <p><input type="checkbox"/> Là những văn kiện, tư liệu có liên quan đến sự kiện.</p> <p><input type="checkbox"/> Là tư liệu mang những thông tin đầu tiên về sự kiện lịch sử được phản ánh, ra đời cùng thời gian và không gian của sự kiện lịch sử đó</p> <p><input type="checkbox"/> Là những nhận xét, đánh giá của người đương thời về sự kiện, hiện tượng lịch sử được phản ánh.</p> <p><input type="checkbox"/> Là những tư liệu liên quan đến sự kiện, hiện tượng lịch sử do người đời sau viết lại</p>		3 5 1 1	30 50 10 10
<p><b>6. Theo Thầy/Cô có cần thiết sử dụng tư liệu gốc trong DHLS ở trường THPT không?</b></p> <p><input type="checkbox"/> Cần thiết</p> <p><input type="checkbox"/> Bình thường</p> <p><input type="checkbox"/> Không cần thiết</p>		6 2 2	60 20 20
<p><b>7. Việc sử dụng tư liệu gốc của thầy (cô) như thế nào trong quá trình dạy học?</b></p> <p><input type="checkbox"/> Thường xuyên.</p> <p><input type="checkbox"/> Thỉnh thoảng.</p> <p><input type="checkbox"/> Chưa bao giờ</p>		1 7 2	10 70 20

<b>8. Việc sử dụng tư liệu gốc có vai trò, ý nghĩa như thế nào?</b>		
<input type="checkbox"/> Khôi phục, tái hiện hình ảnh quá khứ.	1	10
<input type="checkbox"/> Là một nguồn kiến thức quan trọng ngoài SGK.	6	60
<input type="checkbox"/> Khắc phục việc “hiện đại hóa” lịch sử.	2	20
<input type="checkbox"/> Là căn cứ để đánh giá, nhận xét lịch sử.	1	10

**Phụ lục 2b. Kết quả điều tra về mục đích và phương pháp sử dụng TLG trong DHLS ở trường THPT**

Câu hỏi và mức độ	Số lượng / tỷ lệ GV	Đồng ý	Tỷ lệ (%)
<b>4. Theo Thầy/Cô chúng ta có thể sử dụng tư liệu gốc như thế nào cho hiệu quả?</b>			
<input type="checkbox"/> Sử dụng để bổ sung kiến thức ngoài sách giáo khoa cho học sinh.		6	60
<input type="checkbox"/> Sử dụng làm minh họa, dẫn chứng cho bài học.			
<input type="checkbox"/> Hướng dẫn HS điều tra tư liệu để giải quyết một vấn đề lịch sử		2	20
		2	20
<b>5. Theo Thầy/Cô việc sử dụng tư liệu lịch sử gốc sẽ phát triển những năng lực gì cho học sinh?</b>			
<input type="checkbox"/> Năng lực phân tích		3	30
<input type="checkbox"/> Năng lực tư duy lịch sử		1	10
<input type="checkbox"/> Năng lực tổng hợp		6	60
<b>6. Theo thầy (cô) có những biện pháp sư phạm nào khi sử dụng tư liệu gốc để phát triển kỹ năng tư duy lịch sử cho HS?</b>			
<input type="checkbox"/> Sử dụng tư liệu gốc để xây dựng nội dung bài học nhằm giúp học sinh điều tra để trả lời cho một câu hỏi lịch sử		3	30
<input type="checkbox"/> Sử dụng tư liệu gốc kết hợp các câu hỏi gợi mở nhằm giúp học sinh thu thập thông tin.		5	50
<input type="checkbox"/> Sử dụng tư liệu gốc để xây dựng nội dung bài học tranh luận			

nhằm phát kĩ năng lập luận	2	20
----------------------------	---	----

**4. Sau khi học tiết học thầy (cô) sử dụng tư liệu gốc và hướng dẫn các em khai thác, sử dụng để giải quyết các nhiệm vụ học tập (câu hỏi) lịch sử em thấy bài học như thế nào?**

- Cụ thể và sinh động.
- Dễ hiểu, nhớ nhanh và lâu hơn các sự kiện lịch sử.
- Thú vị và thuyết phục hơn.
- Không có gì khác.

**4. Theo em, việc sử dụng tư liệu gốc trong dạy và học lịch sử có cần thiết hay không?**

- Rất cần thiết                       Cần thiết                       Không cần thiết

Em có đề nghị gì để việc sử dụng tư liệu gốc trong dạy học lịch sử được tốt hơn?

.....

.....

**Xin cảm ơn em và chúc em học tập tốt!**



**Phụ lục 3:**

*Ảnh thực hiện chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp chủ đề: Thanh niên với lý tưởng cách mạng.*

